

Công ty Cổ phần Damsan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CV số: 18012023-2/TCKH

V/v: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế
TNDN hợp nhất Quý IV/2022

Thái bình, ngày 18 tháng 01 năm 2023

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Thực hiện Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần DAMSAN. Giải trình kết quả kinh doanh Quý IV/2022 Hợp nhất của Công ty Công ty có số lợi nhuận sau thuế giảm 83.27 % so với cùng kỳ Quý IV/2021 cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu VND

STT	Chỉ tiêu	Quý IV/2022	Quý IV/2021	Tăng giảm (%)
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	364,890	481,804	(24.27)
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	40	-	
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	364,850	481,804	(24.27)
4.	Giá vốn hàng bán	348,440	425,341	(18.08)
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	16,410	56,462	(70.94)
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	11,224	3,712	202.39
7.	Chi phí tài chính	42,243	10,268	311.38
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	19,133	9,215	107.63
	Phân lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	-	-	
9.	Chi phí bán hàng	4,047	5,276	(23.29)
10.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9,122	16,654	(45.23)
11.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(27,779)	27,976	(199.30)
12.	Thu nhập khác	34,931	135	
13.	Chi phí khác	(566)	121	(569.21)
14.	Lợi nhuận khác	35,498	14	249,468.70
15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	7,719	27,990	(72.42)
16.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	3,413	2,255	51.36
17.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	
18.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	4,306	25,735	(83.27)
19.	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	3,391	20,937	(83.80)
20.	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ không kiểm soát	915	4,798	(80.92)
21.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu(*)	-	-	

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm Quý IV/2022 giảm 83.27 % so với cùng kỳ Quý IV/2021. Nguyên nhân:

- Tổng doanh thu giảm so với cùng kì năm trước: 24.27%
- Giá vốn hàng bán giảm so với cùng kỳ năm trước: 18.08%

- Lợi nhuận gộp giảm so với cùng kỳ năm trước 70.94%
- Nguyên nhân do năm 2022 tình hình sản xuất kinh doanh xuất khẩu sang Trung Quốc bị gặp nhiều khó khăn lợi nhuận gộp từ hoạt động SXKD giảm
- Doanh thu tài chính tăng 202.39 % so với cùng kỳ .
- Chi phí tài chính tăng : 311.38% so với cùng kỳ.
- Chi phí bán hàng giảm: 23.29% so với cùng kỳ.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm : 45.23% so với cùng kỳ.

Các nguyên nhân trên làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất của Công ty giảm 83.27% so với cùng kỳ năm trước.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu.....

CHỦ TỊCH HĐQT



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T
Vũ Huy Đông